

UỶ BAN NHÂN DÂN QUẬN 2

**QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP
XẢ THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC**
(Lưu lượng xả thải dưới 20 m³/ngày đêm)

Số 09

Lần ban hành 01

Ngày 25/8/2017

	Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo quận
Chữ ký			
Họ tên	Phương Văn Trăm	Vũ Hoài Phương	

UBND QUẬN 2 PHÒNG TNMT	QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC (Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT ngày / /2017)	Số: Lần ban hành: Ngày:
-----------------------------------	--	-------------------------------

TRANG THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

UBND QUẬN 2 PHÒNG TNMT	QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC (Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT ngày / /2017)	Số: Lần ban hành: Ngày:
-----------------------------------	---	-------------------------------

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự việc yêu cầu cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài (gọi chung là tổ chức, cá nhân) có liên quan đến hoạt động xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn quận 2, đảm bảo chính xác, đúng luật định.

2. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Phạm vi điều chỉnh: Quy định này áp dụng đối với việc quản lý, bảo vệ, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước (trừ nước khoáng và nước nóng thiên nhiên), xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất, hành nghề tư vấn trong lĩnh vực tài nguyên nước (gọi chung là hoạt động tài nguyên nước) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Căn cứ Điều 1, Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND).

Đối tượng áp dụng: (Căn cứ Điều 2, Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND)

Các Sở, ban, ngành (sau đây gọi chung là cơ quan nhà nước), Ủy ban nhân dân quận, huyện (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) trong quản lý, bảo vệ tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài (gọi chung là tổ chức, cá nhân) có liên quan đến hoạt động tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Các trường hợp xả nước thải vào nguồn nước không phải đăng ký, không phải xin phép: (căn cứ Điều 19, Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND).

1. Xả nước thải sinh hoạt của cá nhân, hộ gia đình;
2. Xả nước thải của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với quy mô không vượt quá $5 m^3$ /ngày đêm và không phải là cơ sở hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:

UBND QUẬN 2 PHÒNG TNMT	QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC (Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT ngày / /2017)	Số: Lần ban hành: Ngày:
-----------------------------------	---	-------------------------------

a) Dệt nhuộm; may mặc có công đoạn nhuộm, in hoa; giặt là có công đoạn giặt tẩy;

b) Luyện kim, tái chế kim loại, mạ kim loại; sản xuất linh kiện điện tử;

c) Xử lý, tái chế chất thải công nghiệp; thuộc da, tái chế da;

d) Chế biến khoáng sản có sử dụng hóa chất; lọc hóa dầu, chế biến sản phẩm dầu mỏ;

đ) Sản xuất giấy và bột giấy; nhựa, cao su, chất tẩy rửa, phụ gia, phân bón, hóa chất, dược phẩm, đông dược, hoá mỹ phẩm, thuốc bảo vệ thực vật; pin, ắc quy; mây tre đan, chế biến gỗ có ngâm tẩm hóa chất; chế biến tinh bột sắn, bột ngọt;

e) Khám chữa bệnh có phát sinh nước thải y tế;

g) Thực hiện thí nghiệm có sử dụng hóa chất, chất phóng xạ.

Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trong các lĩnh vực được quy định tại Khoản 2 Điều này thì phải có giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

3. Xả nước thải của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung mà hệ thống đó đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và có thỏa thuận hoặc hợp đồng xử lý, tiêu thoát nước thải với tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung đó;

4. Xả nước thải nuôi trồng thủy sản với quy mô không vượt quá 10.000 m³/ngày đêm vào nguồn nước hoặc nuôi trồng thủy sản trên biển, sông, suối, hồ chứa.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

- Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 201/2013/NĐ-CP);

UBND QUẬN 2 PHÒNG TNMT	QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC (Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT ngày / /2017)	Số: Lần ban hành: Ngày:
-----------------------------------	---	-------------------------------

- Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước (sau đây gọi tắt là Thông tư 27/2014/TT-BTNMT);

- Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND);

4. NỘI DUNG QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

4.1	Tên thủ tục
	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (Căn cứ Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND).
4.2	Thẩm quyền cấp Giấy phép xả thải vào nguồn nước
	Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép đối với trường hợp “Xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 20 m ³ /ngày đêm, trừ các trường hợp không phải xin phép” (Căn cứ Điều b, Khoản 2, Điều 21 Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND).
4.3	Đối tượng gia hạn, điều chỉnh cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận 2
	Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) có hoạt động liên quan đến việc xả nước thải vào nguồn nước thuộc lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Căn cứ Điều 2 Thông tư 27/2014/TT-BTNMT) và thuộc trường hợp xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 20 m ³ /ngày đêm (căn cứ Điều b, Khoản 2, Điều 21 Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, ban hành kèm Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND).

UBND QUẬN 2 PHÒNG TNMT	QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC (Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT ngày / /2017)	Số: Lần ban hành: Ngày:
-----------------------------------	---	-------------------------------

4.4	<p>Điều kiện được cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh xả nước thải vào nguồn nước</p> <p>Việc gia hạn giấy phép xả nước thải vào nguồn nước phải căn cứ vào các quy định tại Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP và các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Giấy phép vẫn còn hiệu lực và hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép được nộp trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất chín mươi (90) ngày; b) Đến thời điểm đề nghị gia hạn, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến giấy phép đã được cấp theo quy định của pháp luật và không có tranh chấp; c) Tại thời điểm đề nghị gia hạn giấy phép, kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước của tổ chức, cá nhân phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước, khả năng đáp ứng của nguồn nước. <p>(Căn cứ Khoản 1, Điều 22 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP)</p> <p>Các trường hợp điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Nguồn nước không còn khả năng tiếp nhận nước thải; b) Nhu cầu xả nước thải tăng mà chưa có biện pháp xử lý, khắc phục; c) Xảy ra các tình huống khẩn cấp cần phải hạn chế việc xả nước thải vào nguồn nước; d) Do chuyển đổi chức năng nguồn nước; đ) Chủ giấy phép đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép khác với quy định tại Khoản 4, Điều 23 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP. <p>(Căn cứ Khoản 3, Điều 23 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP)</p>
4.5	<p>Hồ sơ cần thiết</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đơn đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh giấy phép (theo Mẫu 10, phần I, Phụ lục Thông tư 27/2014/TT-BTNMT); b) Kết quả phân tích chất lượng nước thải và chất lượng nguồn nước tiếp nhận tại vị trí xả nước thải vào nguồn nước. Thời điểm lấy mẫu phân tích chất lượng nước không quá ba (03) tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ

UBND QUẬN 2 PHÒNG TNMT	QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC (Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT ngày / /2017)	Số: Lần ban hành: Ngày:
-----------------------------------	---	-------------------------------

<p>(Đính kèm báo cáo hiện trạng xả nước thải);</p> <p>c) Hai (02) bộ báo cáo hiện trạng xả nước thải và tình hình thực hiện các quy định trong giấy phép (theo Mẫu 37, phần V, Phụ lục Thông tư 27/2014/TT-BTNMT). Trường hợp điều chỉnh quy mô, phương thức, chế độ xả nước thải, quy trình vận hành thì phải có đề án xả nước thải;</p> <p>d) Bản sao giấy phép đã được cấp.</p> <p>- Phụ lục của các bản báo cáo hiện trạng xả nước thải đính kèm các giấy tờ sau:</p> <p>1. Kết quả phân tích chất lượng nguồn nước nơi tiếp nhận nước thải, chất lượng nước thải trước và sau xử lý (<i>thời điểm lấy mẫu phân tích chất lượng nước không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ</i>), kèm theo sơ đồ vị trí lấy mẫu, và mô tả thời điểm lấy mẫu ngoài hiện trường (<i>thời tiết, hiện trạng các nguồn thải có liên quan đến vị trí lấy mẫu</i>).</p> <p><i>(Các thông số phân tích nước nguồn tiếp nhận theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành về chất lượng nước mặt, nước biển ven bờ; các thông số phân tích chất lượng nước thải là các thông số được quy định trong giấy phép đã được cấp).</i></p> <p>2. Số liệu quan trắc, giám sát lưu lượng, chất lượng nước thải, nước nguồn tiếp nhận.</p> <p>3. Văn bản quy định vùng bảo hộ vệ sinh; mục đích sử dụng nguồn nước do cơ quan có thẩm quyền quy định tại khu vực nguồn nước tiếp nhận nước thải (<i>nếu có</i>).</p> <p>4. Các văn bản về kết quả thanh tra, kiểm tra có liên quan đến hoạt động xả nước thải (<i>nếu có</i>).</p> <p>5. Quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải (<i>đối với trường hợp điều chỉnh giấy phép</i>).</p> <p><i>(Căn cứ Điều 33, 36 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP và Phụ lục Thông tư 27/2014/TT-BTNMT))</i></p>	<p>4.6 Quy trình giải quyết đối với hồ sơ nộp lần đầu (đính kèm lưu đồ)</p> <p>Đối với hồ sơ nộp lần đầu: (35 ngày làm việc)</p> <p>1. Tổ tiếp nhận và hoàn trả kết quả (01 ngày làm việc)</p>
--	--

UBND QUẬN 2 PHÒNG TNMT	QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC (Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT ngày / /2017)	Số: Lần ban hành: Ngày:
-----------------------------------	--	-------------------------------

<p>2. Tổ Môi trường (thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường): (20 ngày làm việc)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra thực tế hiện trường; - Trình hồ sơ: dự thảo giấy phép gia hạn/điều chỉnh xả nước thải vào nguồn nước theo Mẫu 21, Phần II, Phụ lục Thông tư 27/2014/TT-BTNMT hoặc dự thảo văn bản trả lời tổ chức, cá nhân trong trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện gia hạn, điều chỉnh. <p>3. Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường: (04 ngày làm việc)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ký trình Ủy ban nhân dân quận giấy phép gia hạn/điều chỉnh xả nước thải vào nguồn nước các trường hợp đạt yêu cầu theo quy định hoặc văn bản trả lời tổ chức, cá nhân trong trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện gia hạn/điều chỉnh. <p>4. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận: (04 ngày làm việc)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ký giấy phép gia hạn/điều chỉnh xả nước thải vào nguồn nước các trường hợp đạt yêu cầu theo quy định hoặc văn bản trả lời tổ chức, cá nhân trong trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện gia hạn/điều chỉnh. <p>5. Văn thư Ủy ban nhân dân quận 2 (01 ngày làm việc): Đóng dấu, phát hành, chuyển tổ tiếp nhận và hoàn trả kết quả.</p> <p>6. Tổ tiếp nhận và hoàn trả kết quả (05 ngày làm việc): Trả giấy phép cho tổ chức hoặc cá nhân đề nghị cấp phép hoặc văn bản trả lời tổ chức, các nhân trong trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện xác nhận.</p> <p>(Căn cứ Điều 36 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP)</p>	<p>Thời gian giải quyết:</p> <p>Đối với hồ sơ nộp lần đầu: 35 ngày làm việc</p> <p>(căn cứ Điều 36 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP)</p>
<p>4.7 Quy trình giải quyết đối với hồ sơ nộp sau khi chỉnh sửa, bổ sung (đính kèm lưu đồ)</p>	<p>Đối với hồ sơ nộp sau khi chỉnh sửa, bổ sung: (25 ngày làm việc)</p>

**UBND QUẬN 2
PHÒNG TNMT**

**QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU
CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI
VÀO NGUỒN NƯỚC**
(Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT
ngày / /2017)

Số:

Lần ban hành:

Ngày:

1. Tổ tiếp nhận và hoàn trả kết quả (01 ngày làm việc)
2. Tổ Môi trường (thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường): (10 ngày làm việc)
 - Thẩm định hồ sơ;
 - Kiểm tra thực tế hiện trường;
 - Trình hồ sơ: dự thảo giấy phép gia hạn/điều chỉnh xả nước thải vào nguồn nước theo Mẫu 21, Phụ lục Thông tư 27/2014/TT-BTNMT hoặc dự thảo văn bản trả lời tổ chức, cá nhân trong trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện gia hạn, điều chỉnh.
3. Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường: (04 ngày làm việc)
 - Ký trình Ủy ban nhân dân quận giấy phép gia hạn/điều chỉnh xả nước thải vào nguồn nước các trường hợp đạt yêu cầu theo quy định hoặc văn bản trả lời tổ chức, cá nhân trong trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện gia hạn/điều chỉnh.
4. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận: (04 ngày làm việc)
 - Ký giấy phép gia hạn/điều chỉnh xả nước thải vào nguồn nước các trường hợp đạt yêu cầu theo quy định hoặc văn bản trả lời tổ chức, cá nhân trong trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện gia hạn/điều chỉnh.
5. Văn thư Ủy ban nhân dân quận (01 ngày): Đóng dấu, phát hành, chuyển tổ tiếp nhận và hoàn trả kết quả.
6. Tổ tiếp nhận và hoàn trả kết quả (05 ngày làm việc): Trả giấy phép cho tổ chức hoặc cá nhân đề nghị cấp phép.
(Căn cứ Điều 36, Nghị định số 201/2013/NĐ-CP)

Thời gian giải quyết:

Đối với hồ sơ nộp sau khi chỉnh sửa, bổ sung: 25 ngày làm việc
(căn cứ Điều 35 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP)

**UBND QUẬN 2
PHÒNG TNMT**

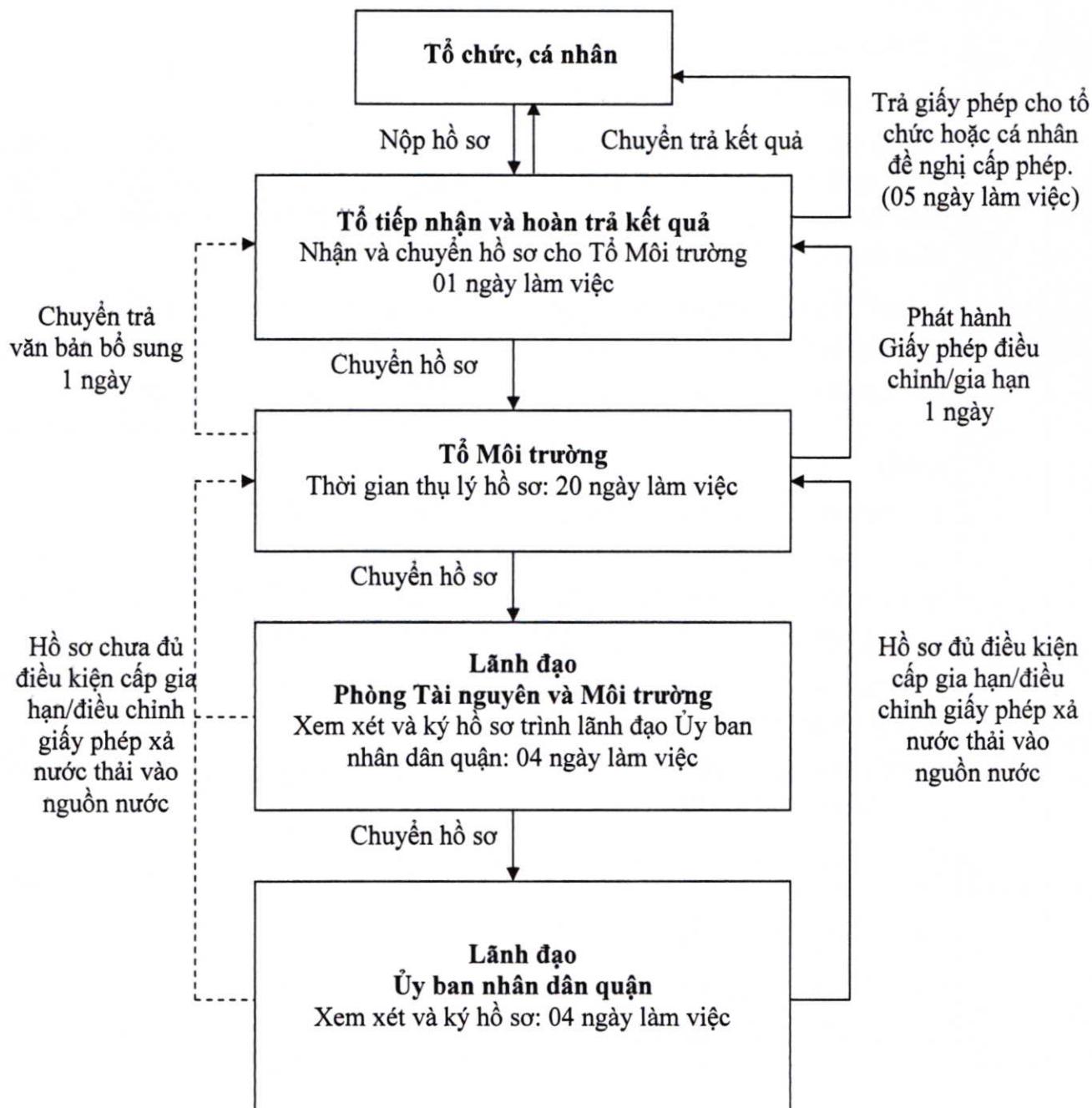
**QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU
CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI
VÀO NGUỒN NƯỚC**
(Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT
ngày / /2017)

Số:

Lần ban hành:

Ngày:

**LƯU ĐỒ GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH CẤP GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO
NGUỒN NƯỚC ĐỐI VỚI HỒ SƠ NỘP LẦN ĐẦU**
(Thời gian: 35 ngày làm việc)



UBND QUẬN 2
PHÒNG TNMT

**QUY TRÌNH CẤP GIA HẠN, ĐIỀU
CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI
VÀO NGUỒN NƯỚC**
(Ban hành kèm tờ trình số TTr-TNMT
ngày / /2017)

Số:

Lần ban hành:

Ngày:

**LƯU ĐỒ CẤP GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO
NGUỒN NƯỚC ĐỐI VỚI HỒ SƠ NỘP SAU KHI CHỈNH SỬA, BỔ SUNG**
(Thời gian: 25 ngày làm việc)

